

CẨM NANG CUỘC SỐNG DÀNH CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI TẠI HAKODATE 2022



Thành phố Hakodate

Mục lục

Đăng ký cư trú _____	1
Bảo hiểm y tế - Lương hưu _____	4
Tiền thuế _____	5
Thuê nhà _____	7
Hướng dẫn sinh hoạt _____	8
Hội khu phố, hội tự quản _____	9
Cách đổ rác _____	10
Học tiếng Nhật _____	13
Nuôi con _____	13
Nhà trẻ - Mẫu giáo - Mầm non được chứng nhận - Trường học _____	16
Thư viện _____	17
Trung tâm giao lưu _____	18
Giao thông - Lái xe _____	19
Sức khỏe _____	21
Những cơ sở y tế có đối ứng ngoại ngữ tại Hakodate _____	22
Bộ phận hỗ trợ _____	22
Đối ứng khẩn cấp _____	23
Tổ chức giao lưu quốc tế _____	24
Các ban tự vấn _____	26



Núi-Cảng Hakodate



Sushi

Copyright (c) City of Hakodate.
Hakodate Yunokawa Onsen Hotel Association.
Hakodate International Tourism and Convention Association.



Lễ hội Giáng sinh

Đăng ký cư trú

○ Đăng ký cư trú

Ngoại trừ những người lưu trú ngắn hạn như đi du lịch, người nước ngoài có tư cách lưu trú trên 3 tháng khi chuyển đến sống tại Hakodate, trong vòng 14 ngày kể từ ngày chuyển đến phải tiến hành đăng ký cư trú. Giấy tờ cần chuẩn bị như sau:

[Trường hợp chuyển đến từ nước ngoài]

- Hộ chiếu
- Một trong những giấy tờ sau: Thẻ lưu trú (Hoặc Hộ chiếu có tem “Thẻ lưu trú sẽ cấp sau” của cục quản lý lưu trú xuất nhập cảnh), giấy chứng nhận là công dân vĩnh trú đặc biệt, giấy chứng nhận đăng ký người nước ngoài bản cũ còn hiệu lực.



[Trường hợp chuyển đến từ địa phương trong nước Nhật]

- Giấy chứng nhận đã chuyển đi cấp bởi văn phòng thành phố nơi ở trước khi chuyển đi
- Một trong những giấy tờ sau: Thẻ lưu trú, giấy chứng nhận công dân vĩnh trú đặc biệt, giấy chứng nhận đăng ký người nước ngoài bản cũ còn hiệu lực.
- Thẻ mã số cá nhân My number (Chú thích: chỉ trường hợp bản thân hoặc gia đình có thẻ)
- Thẻ chứng minh thư dạng thẻ từ (Chú thích: chỉ trường hợp bản thân hoặc gia đình có thẻ)

○ Đăng ký chuyển nhà

Người nước ngoài trong trường hợp chuyển tới địa chỉ mới trong cùng thành phố Hakodate, trong vòng 14 ngày kể từ khi chuyển hãy tiến hành thủ tục đăng ký chuyển nhà. Giấy tờ cần phải chuẩn bị như sau:

- Mang theo Thẻ lưu trú, hoặc giấy chứng nhận công dân vĩnh trú đặc biệt, hoặc giấy chứng nhận đăng ký người nước ngoài bản cũ còn hiệu lực.
- Thẻ mã số cá nhân My number (Chú thích: chỉ trường hợp bản thân hoặc gia đình có thẻ)
- Thẻ thông tin cá nhân dạng thẻ từ (Chú thích: chỉ trường hợp bản thân hoặc gia đình có thẻ)

○ Đăng ký chuyển đi nơi khác

Người nước ngoài trong trường hợp chuyển từ Hakodate tới nơi khác trong nước Nhật, hãy tiến hành thủ tục đăng ký chuyển đi nơi khác trước khi chuyển. Giấy tờ cần chuẩn bị như sau:

[Trường hợp chuyển tới địa phương trong nước Nhật]

- Giấy tờ tùy thân như Thẻ lưu trú, giấy chứng nhận công dân vĩnh trú đặc biệt, bằng lái xe, hộ chiếu.
- Thẻ mã số cá nhân My number (Chú thích: chỉ trường hợp bản thân hoặc gia đình có thẻ)
- Thẻ đăng kí thị dân cơ bản dạng thẻ từ (Chú thích: chỉ trường hợp bản thân hoặc gia đình có thẻ)

*Giấy chứng nhận chuyển đi sẽ được cấp sau khi đơn đăng ký được tiếp nhận.

Trong vòng 14 ngày kể từ ngày chuyển đến địa chỉ mới, hãy nộp giấy này và làm thủ tục đăng ký địa chỉ tại văn phòng thành phố nơi ở mới.

[Trường hợp chuyển ra nước ngoài]

- Giấy tờ tùy thân như Thẻ lưu trú, giấy chứng nhận công dân vĩnh trú đặc biệt, bằng lái xe, hộ chiếu.
- Thẻ mã số cá nhân My number (Chú thích: chỉ trường hợp bản thân hoặc gia đình có thẻ)
- Thẻ thông tin cá nhân dạng thẻ từ (Chú thích: chỉ trường hợp bản thân hoặc gia đình có thẻ)

○Thông báo thay đổi quan hệ với chủ hộ

Người nước ngoài, trường hợp có thay đổi quan hệ với chủ hộ gia đình trên phiếu cư trú do kết hôn hoặc ly hôn ngoài hệ thống Nhật Bản, trong vòng 14 ngày kể từ ngày thay đổi phải tiến hành thủ tục thông báo thay đổi quan hệ với chủ hộ gia đình. Ngoài ra, tùy vào quốc tịch mà giấy tờ cần chuẩn bị cũng khác nhau nên hãy tìm hiểu trước khi làm.

[Chú ý khi đăng ký cư dân]

- Trường hợp người khác đại diện đi làm thủ tục thì ngoài giấy tờ trên, cần có giấy ủy quyền và giấy tờ tùy thân để xác nhận người đại diện.
 - Khi đăng ký chuyển đến và chuyển đi, theo luật quản lý xuất nhập cảnh, trong vòng 14 ngày kể từ ngày dọn đến bắt đầu sống cần phải làm thủ tục này nên hãy chú ý trường hợp quên giấy tờ như thẻ lưu trú.
 - Những người mang quốc tịch nước ngoài, khi thông báo đăng ký công dân, có trường hợp cần văn bản chính thức chứng minh mối quan hệ với chủ hộ gia đình. Trường hợp không có văn bản này, mối quan hệ với chủ hộ khi đăng ký trên phiếu cư trú sẽ thành Người sống cùng hoặc Người có quan hệ với chủ hộ gia đình. Hãy chú ý chuẩn bị đủ giấy tờ.
- Văn bản chính thức chứng minh mối quan hệ
 - **Trường hợp đăng ký kết hôn, khai sinh tại Nhật**
Cần có giấy chứng minh đã tiếp nhận đăng ký, trên đó có ghi mối quan hệ, được cấp bởi văn phòng thành phố, quận, huyện. (Nếu làm thủ tục này tại Hakodate thì không cần)
 - **Trường hợp không đăng ký kết hôn, khai sinh tại Nhật**
Cần có văn bản chứng minh mối quan hệ được cấp bởi quê quán người mang quốc tịch nước ngoài. Trường hợp văn bản đó không phải là tiếng Nhật thì cần dịch sang tiếng Nhật, khi đó văn bản dịch cần có chữ ký của người dịch.

○Cấp bản sao phiếu cư trú

Phiếu cư trú là hồ sơ chứng nhận chi tiết liên quan tới việc cư trú của công dân. Khi làm thủ tục đăng ký cư trú, các thông tin sẽ được ghi lại lên phiếu cư trú.

Khi cần bản copy phiếu cư trú, hãy điền thông tin địa chỉ tại Hakodate, họ tên, ngày tháng năm sinh, tên chủ hộ gia đình vào mẫu xin cấp phiếu cư trú có thể nhận tại cửa giao dịch. Đồng thời trình một trong những giấy tờ sau để xác nhận đúng người xin phiếu: Thẻ lưu trú, bằng lái xe, thẻ My number (mã số cá nhân), hộ chiếu, thẻ bảo hiểm.

Phiếu cư trú của thành phố Hakodate có 2 mẫu như sau:

- Bản sao phiếu cư trú cả hộ gia đình
- Bản sao phiếu cư trú của 1 người

Cả hai mẫu khi xin cấp cũng cần phải chọn ghi hay không ghi những thông tin gì trong những mục dưới đây lên phiếu:

- Mối quan hệ với chủ hộ gia đình và tên chủ hộ gia đình
- Địa chỉ trên hộ khẩu và tên chủ hộ khẩu đã đăng ký (chỉ trong trường hợp có người Nhật sống cùng và cần xin phiếu cư trú có thông tin người đó)
- Mục 45, điều 30 luật đăng ký cư trú cơ bản (ghi thông tin như là người lưu trú trung và dài hạn, người vĩnh trú đặc biệt, người lưu trú tạm thời trường hợp mới sinh hoặc bị mất quốc tịch,...)
- Quốc tịch/Địa phương
- Tư cách lưu trú, thời gian lưu trú, ngày hết hạn lưu trú,...
- Số thẻ lưu trú
- Tiểu sử tên thường gọi (nếu có)

Hãy xác nhận với nơi nộp bản sao phiếu cư trú xem cần mẫu nào, cần hay không cần những thông tin nào. Khi xin cấp phiếu cư trú, phí phát hành bản sao phiếu cư trú là 300 Yen/bản dù mẫu nào hay đăng ký ghi thông tin nào.

○Cách đăng ký cấp thẻ My Number (thẻ mã số cá nhân)

Những người sắp phải xin gia hạn lưu trú hoặc thay đổi tư cách lưu trú thì hãy làm thủ tục đăng ký thẻ My number sau khi đã gia hạn hoặc đổi tư cách lưu trú.

○ Những người có thẻ My Number

Trường hợp đã gia hạn lưu trú, bạn cũng cần thay đổi mục ghi trên thẻ My Number

○ Website giải thích về chế độ thẻ My Number

<https://www.kojinbango-card.go.jp/>

*Có hướng dẫn bằng tiếng Anh, Trung, Hàn, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha.



○ Tổng đài miễn phí đối ứng Tiếng Anh, Trung Quốc, Hàn, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha

Liên quan tới chế độ thẻ My Number: TEL: 0120-0178-26

Liên quan tới thẻ My Number: TEL: 0120-0178-27

Ngày trong tuần: 9:30~20:00

Thứ 7, chủ nhật, ngày lễ: 9:30~17:30 (Ngoại trừ ngày lễ tết cuối năm)

*Về việc hủy thẻ tạm thời do bị mất, lấy trộm thẻ My Number, hãy liên lạc tới số 0120-0178-27 để được đối ứng 24h-365 ngày.

(Tổng đài miễn phí cho tiếng Nhật: 0120-95-0178)

○ Khai sinh

Trường hợp người nước ngoài sinh ra tại Nhật Bản, hãy đi khai sinh trong vòng 14 ngày tính từ ngày sinh. Khi đăng ký khai sinh, con sinh ra sẽ được làm phiếu cư trú như là người lưu trú tạm thời. Trường hợp ở lại Nhật Bản quá hạn 60 ngày của thời gian lưu trú tạm thời, trong vòng 30 ngày kể từ khi sinh cần phải làm thủ tục xin cấp tư cách lưu trú tại Văn phòng quản lý xuất nhập cảnh Hakodate - cục quản lý lưu trú xuất nhập cảnh Sapporo. Hồ sơ cần thiết như sau:

- Giấy chứng nhận khai sinh (xin khi làm thủ tục khai sinh)
- Bản sao phiếu cư trú (Mẫu gồm cả gia đình có con được khai sinh)
- Giấy chứng nhận số tiền thuế phải nộp và giấy chứng nhận đã nộp thuế của người nuôi con.
- Giấy xác nhận đang làm việc (hãy xin từ công ty nơi bạn làm)
- Hộ chiếu của con, hoặc bản tường trình lý do không thể xuất trình hộ chiếu (Trường hợp việc phát hành hộ chiếu tốn thời gian, dừng đợi hộ chiếu được cấp mà hãy tiến hành xin tư cách lưu trú luôn trong vòng 30 ngày kể từ ngày sinh.)

*Thông tin chi tiết về thủ tục xin tư cách lưu trú xin hãy liên hệ tới Văn phòng quản lý xuất nhập cảnh Hakodate - cục quản lý lưu trú xuất nhập cảnh Sapporo.

Ngoài ra, bạn cũng cần khai sinh cho con tại Đại sứ quán hoặc Lãnh sự quán của nước mình.

○ Báo tử

Trường hợp người nước ngoài mất tại Nhật, người thân hay người ở cùng hãy làm thủ tục thông báo trong vòng 7 ngày kể từ ngày biết được sự việc đó. Ngoài ra cũng cần thông báo cho Đại sứ quán hoặc Lãnh sự quán của người đã mất đó.

○ Đăng ký kết hôn/Ly hôn

- **Trường hợp kết hôn, ly hôn trong hệ thống Nhật Bản**

Cư dân người nước ngoài khi kết hôn hay ly hôn theo phương thức của Nhật Bản cần phải làm thủ tục thông báo tại cửa giao dịch phụ trách về hộ khẩu ở văn phòng quận, thành phố. Ngoài ra, hồ sơ đi kèm sẽ khác nhau tùy quốc tịch hay độ tuổi nên hãy hỏi cửa tư vấn trước khi làm thủ tục.

- **Trường hợp kết hôn, ly hôn tại nước ngoài**

Cư dân người nước ngoài kết hôn hay ly hôn theo phương thức nước ngoài thì không cần làm thủ tục thông báo với văn phòng thành phố, tuy nhiên trường hợp đối tượng kết hôn hay ly hôn là người Nhật thì cần thông báo. Hồ sơ đi kèm khác nhau tùy quốc tịch nên hãy hỏi cửa tư vấn trước khi làm thủ tục.

Hỏi đáp về đăng ký cư trú, hộ khẩu:

Bộ phận phụ trách thủ tục đăng ký, phòng quản lý cư dân-hộ khẩu, Văn phòng thành phố Hakodate

Địa chỉ: Tầng 1 Văn phòng thành phố, 4-13 Shinonome-cho, Hakodate

TEL: 0138-21-3173

Hỏi đáp về cấp bản sao phiếu cư trú, thẻ My Number (Mã số cá nhân), dịch vụ cấp bản sao phiếu cư trú tại Combi

Bộ phận phụ trách thủ tục chứng nhận, phòng quản lý cư dân-hộ khẩu, Văn phòng thành phố Hakodate
Địa chỉ: Tầng 1 Văn phòng thành phố, 4-13 Shinonome-cho, Hakodate

Về dịch vụ cấp bản sao phiếu cư trú, dịch vụ cấp giấy tờ qua cửa hàng tiện lợi: →TEL: 0138-21-3168

Về việc cấp thẻ My Number: →TEL: 0138-21-3745

○Trả lại thẻ lưu trú

Trường hợp rời khỏi Nhật Bản, hãy trả lại thẻ lưu trú (hoặc giấy chứng nhận đăng ký người nước ngoài cũ, được coi như thẻ lưu trú) tại sân bay nơi xuất cảnh. (Ngoại trừ trường hợp đã được cho phép tái nhập cảnh) Trường hợp tử vong, trong vòng 14 ngày kể từ ngày mất (nếu tìm thấy thẻ sau lúc mất thì tính từ ngày tìm thấy thẻ), hãy mang trả lại thẻ lưu trú tại cục quản lý lưu trú xuất nhập cảnh.

○Gia hạn thời gian lưu trú, xin cấp/thay đổi tư cách lưu trú, cấp thẻ lưu trú, xin tái nhập cảnh,...

Thủ tục được tiếp nhận tại cục quản lý lưu trú xuất nhập cảnh địa phương. Chi tiết xin liên hệ địa chỉ dưới đây.

Hỏi đáp về chế độ quản lý lưu trú:

Văn phòng quản lý xuất nhập cảnh Hakodate - cục quản lý lưu trú xuất nhập cảnh Sapporo

Địa chỉ: Tầng 5, toà nhà chính phủ cảng Hakodate, 24-4 Kaigan-cho, Hakodate

TEL: 0138-41-6922

Cổng thông tin tổng hợp lưu trú người nước ngoài- cục quản lý lưu trú xuất nhập cảnh

TEL: 0570-01-3904 (Ngày làm việc trong tuần: 8:30~17:15)

Bảo hiểm y tế - Lương hưu

Ở Nhật, chế độ bảo hiểm toàn dân quy định tất cả mọi người đều có nghĩa vụ tham gia bảo hiểm y tế công cộng và quỹ lương hưu công cộng.

Những vấn đề về Bảo hiểm y tế quốc dân · Chế độ y tế người cao tuổi hậu kỳ · Quỹ lương hưu

Văn phòng bảo hiểm-lương hưu thành phố Hakodate

Địa chỉ: tầng 1 Văn phòng thành phố, 4-13 Shinonome-cho, Hakodate

TEL: 0138-21-3150 (Bảo hiểm y tế quốc dân)

TEL: 0138-21-3184 (Chế độ y tế người cao tuổi hậu kỳ)

TEL: 0138-21-3159 (Quỹ lương hưu)

(1) Bảo hiểm y tế

Bảo hiểm y tế tại Nhật gồm 3 loại: bảo hiểm y tế công nhân viên tham gia theo công ty nơi làm việc, bảo hiểm y tế quốc dân đăng ký tham gia tại văn phòng thành phố, chế độ y tế người cao tuổi hậu kỳ dành cho những người trên 75 tuổi.

Dù là người Nhật hay người nước ngoài, dù có tham gia bảo hiểm tư nhân thì cũng vẫn phải tham gia một trong số những bảo hiểm trên.

Trường hợp không tham gia bảo hiểm y tế, khi đi khám bệnh sẽ phải tự chi trả toàn bộ mức viện phí khá cao nhưng khi tham gia bảo hiểm y tế công cộng, mức viện phí phải thanh toán chỉ khoảng 10~30% tổng số tiền. Bảo hiểm này cũng được áp dụng cho nha khoa. Khi đi khám tại các cơ sở y tế, hãy chắc chắn mang theo và trình thẻ bảo hiểm cho nhân viên ở đó. (Thẻ My Number-mã số cá nhân có thể sử dụng thay cho thẻ bảo hiểm ở một số cơ sở y tế)

Tiền bảo hiểm y tế công nhân viên được tính dựa trên tổng thu nhập và được trừ từ lương. Tiền bảo hiểm y tế quốc dân thì được quy định dựa trên thu nhập sau khi trừ các khoản khấu trừ của năm trước đó và cơ cấu gia đình và nộp theo chủ hộ gia đình. Bảo hiểm y tế người cao tuổi hậu kỳ sẽ được tính theo thu nhập sau khi trừ các khoản khấu trừ của năm trước của người đó và chủ hộ gia đình, người hưởng bảo hiểm sẽ tự phải nộp.

Những thắc mắc về thủ tục đăng ký, đối với bảo hiểm y tế công nhân viên thì hãy hỏi công ty nơi làm việc, bảo hiểm y tế quốc dân thì hỏi bộ phận bảo hiểm-lương hưu văn phòng thành phố. Chế độ y tế người cao tuổi hậu kì thì không cần làm thủ tục tham gia. Tuy nhiên, trường hợp những người khuyết tật từ 65~74 tuổi tham gia thì sẽ cần làm thủ tục đăng ký. Chi tiết xin liên hệ văn phòng bảo hiểm-lương hưu.

Thông tin về chế độ bảo hiểm được đăng tải trên website của Bộ Lao động, Y tế và Phúc lợi xã hội:
<https://www.mhlw.go.jp/english/policy/health-medical/health-insurance/index.html> (Tiếng Anh)



(2) Quỹ lương hưu

Những người từ 20~ dưới 60 tuổi đang sống tại Nhật Bản, dù là người Nhật hay người nước ngoài cũng đều phải tham gia quỹ lương hưu quốc dân. Thủ tục tham gia tiến hành tại văn phòng thành phố.

Đối với những người tham gia quỹ lương hưu công nhân viên tại nơi làm việc thì không cần tham gia quỹ lương hưu quốc dân.

Tuy nhiên, cũng có trường hợp được miễn tham gia chế độ lương hưu của Nhật Bản theo thoả thuận an sinh xã hội.

Tiền bảo hiểm lương hưu công nhân viên được tính dựa trên thu nhập và trừ từ lương. Tiền bảo hiểm lương hưu quốc dân không tính theo tổng thu nhập mà người tham gia sẽ nộp một số tiền được quy định trước.

Nếu đủ điều kiện tư cách nhận lương hưu, sau 65 tuổi có thể nhận được tiền lương hưu, lãi trong trường hợp bất trắc cũng có thể nhận tiền hỗ trợ khuyết tật và hỗ trợ gia quyến.

Khi về nước, trường hợp đã nộp bảo hiểm lương hưu trên 6 tháng thì có chế độ rút tiền một lần. Chi tiết vui lòng liên lạc tới văn phòng lương hưu.

Đối với những người gặp khó khăn trong việc nộp tiền bảo hiểm khi tham gia bảo hiểm lương hưu quốc dân, có chế độ miễn giảm dựa theo thu nhập. Ngoài ra có chế độ thanh toán đặc biệt dành cho sinh viên và chế độ miễn đăng ký cho trường hợp đã nhận phúc lợi, vì vậy hãy thảo luận với văn phòng lương hưu thành phố gần nhất.

Thông tin chi tiết về lương hưu được đăng tải trên website tổ chức lương hưu Nhật Bản:
<https://www.nenkin.go.jp/international/english/index.html> (Tiếng Anh)



Tiền thuế

Tiền thuế ở Nhật gồm có thuế thu nhập được tính trên thu nhập cá nhân (Nộp cho nhà nước), thuế thị dân (nộp cho thành phố và tỉnh), ngoài ra có các loại thuế khác như thuế tiêu thụ, thuế xe ô tô,.. Dù là người nước ngoài cũng có nghĩa vụ nộp thuế giống như người Nhật.

(1) Thuế thu nhập

Thuế thu nhập là thuế được đánh trên thu nhập mà bạn nhận được từ tháng 1- tháng 12 năm đó. Ví dụ, khi bạn đang làm việc ở một công ty, tiền thuế tương ứng với số tiền thu nhập sẽ được trừ tự động từ lương nhận hàng tháng.

Tỉ lệ thuế và phạm vi tính thuế phụ thuộc vào việc bạn thuộc nhóm công dân nào, số tiền và loại thu nhập. Đối với những người không cư trú- sống tại Nhật dưới 1 năm, tiền thuế rơi vào tổng cộng 20,42% (Thuế thu nhập và thuế thu nhập đặc biệt nhằm phục hồi sau động đất năm 2011)

Tuy nhiên, tùy từng người mà có trường hợp sống ở Nhật dưới 1 năm vẫn được coi là người cư trú.

Ngoài ra, cũng có trường hợp được miễn thuế theo ngành nghề đối với quốc gia có tham gia hiệp định tránh đánh thuế hai lần.

Đối với người kinh doanh, có trường hợp phải khai báo thuế và nộp thuế thu nhập.

Thông tin chi tiết hãy hỏi nơi bạn làm việc hoặc phòng thuế vụ.

Phòng thuế vụ Hakodate, 37-1 Nakashima-cho, Hakodate
TEL 0138-31-3171 (Tổng đài tự động trả lời)
<http://www.nta.go.jp/english/index.htm> (Tiếng Anh)



(2) Thuế thị dân (thuế thành phố, thuế tỉnh)

Thuế thị dân là thể được tính dựa trên thu nhập sau khấu trừ của năm trước đó. Thành phố Hakodate sẽ quy định số tiền thuế tương ứng với tình trạng thu nhập của năm trước đó. Người đi làm, theo quy định sẽ bị trừ thuế tự động từ tiền lương hằng tháng. Những người khác sẽ tự thanh toán tiền thuế này. Ngoài ra, cũng có trường hợp được miễn thuế theo ngành nghề đối với quốc gia có tham gia hiệp định tránh đánh thuế hai lần. Thông tin chi tiết hãy hỏi nơi bạn làm việc hoặc ban quản lý thuế thị dân, phòng thuế vụ, bộ phận tài vụ thành phố Hakodate.

Ban quản lý thuế thị dân, phòng thuế vụ, bộ phận tài vụ thành phố Hakodate
Địa chỉ: tầng 2 văn phòng thành phố, 4-13 Shinonome-cho, Hakodate.
TEL: 0138-21-3213

(3) Thuế tiêu thụ

Thuế tiêu thụ là thuế áp dụng đối với các dịch vụ hay mua sắm. Tỷ lệ thuế là 10%, tuy nhiên mức thuế 8% được áp dụng cho đồ ăn uống (không tính rượu và ăn tại nhà hàng) và báo chí phát hành trên 2 lần/ tuần. Có trường hợp mức giá ghi trên hàng hoá hay dịch vụ chưa bao gồm thuế nên cần phải cộng thêm cả phần thuế tiêu thụ khi thanh toán. Ngoài ra, đối với những người kinh doanh thì phải nộp thuế tiêu thụ khi làm khai báo thuế.

Thông tin chi tiết hãy hỏi phòng thuế vụ.

Phòng thuế vụ Hakodate, 37-1 Nakashima-cho, Hakodate
TEL 0138-31-3171 (Tổng đài tự động trả lời)

(4) Thuế xe ô tô, xe cơ giới hạng nhẹ

Là thuế mà những người sở hữu hoặc sử dụng xe ô tô phải đóng nhưng tùy vào loại xe mà bạn sở hữu mà chia thành thuế ô tô và thuế xe cơ giới hạng nhẹ.

<Hỏi đáp về thuế ô tô như ô tô loại thường>

• Về thuế và thay đổi địa chỉ:

Ban quản lý thuế ô tô, văn phòng thuế Sapporo

Nishi 2-chome, Kita 22-jo, Kita-ku, Sapporo

TEL: 011-746-1190 (Thuế)

011-746-1197 (Thay đổi địa chỉ)

• Về nộp thuế:

Phòng thuế, cục xúc tiến tổng hợp Oshima

4-6-16, Mihara, Hakodate

TEL: 0138-47-9448

<Hỏi đáp về thuế xe cơ giới hạng nhẹ>

Ban quản lý thuế thị dân, phòng thuế vụ, bộ phận tài vụ thành phố Hakodate
Địa chỉ: tầng 2 văn phòng thành phố, 4-13 Shinonome-cho, Hakodate.
TEL: 0138-21-3207



Thuê nhà

Khi thuê nhà của các doanh nghiệp tư nhân thì phải làm thủ tục ở các trung tâm bất động sản. Khi đó, việc quan trọng là phải suy nghĩ trước những điều kiện và nguyện vọng của mình. Khi làm hợp đồng, có nhiều trường hợp phải cần tới 5 đến 6 tháng tiền nhà.

○ Cách tìm và thuê nhà

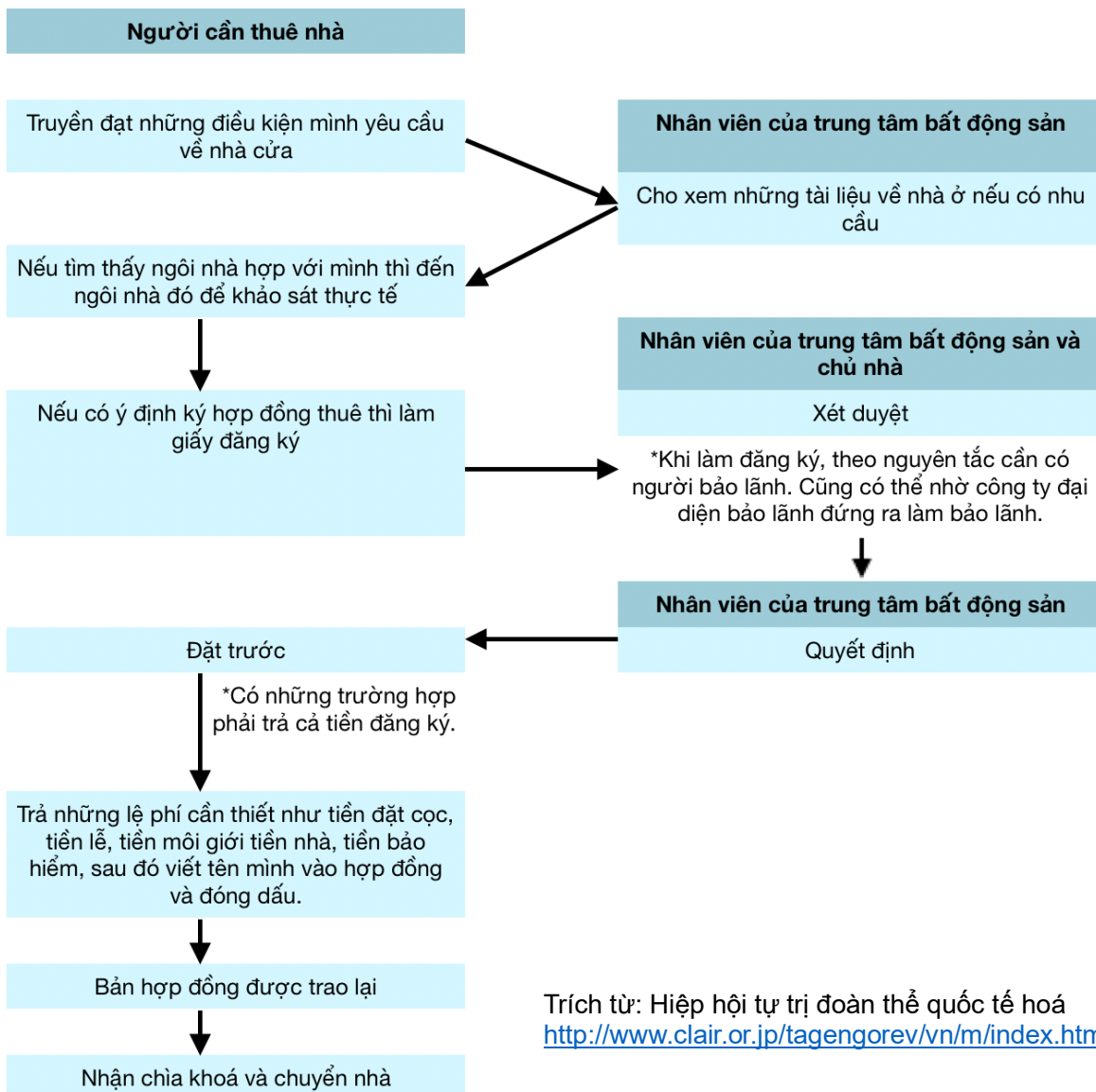
(1) Cách tìm nhà

Đi đến những trung tâm giới thiệu nhà ở khu vực mình muốn sống chẳng hạn như trung tâm bất động sản, chung cư hay những nơi cho thuê nhà. Sau đó truyền đạt cho họ về những yêu cầu của mình về gia nhà, độ rộng, cự ly có gần ga không để họ giới thiệu cho mình những nơi cho thuê thích hợp. Có thể tìm thấy những thông tin dán ở những trung tâm đó hoặc tìm kiếm những thông tin nhà hay giá cả thị trường qua tạp chí hay internet. Các bạn du học sinh có một cách khác là nhờ sự giúp đỡ của phòng hướng dẫn sinh viên tại trường.

(2) Cách thuê nhà

Khi thuê nhà hay chung cư thì được ràng buộc bằng hợp đồng. Những hợp đồng về thuê nhà thông thường có thời hạn 2 năm.

○ Các bước khi thuê nhà



Trích từ: Hiệp hội tự trị đoàn thể quốc tế hoá
<http://www.clair.or.jp/tagengorev/vn/m/index.html>

Hướng dẫn sinh hoạt

(1) Điện

Ở Hakodate chỉ có thể sử dụng đồ điện có điện áp 100V, tần số 50Hz. (Cũng có hàng điện tử 200V như điều hoà nhưng rất hiếm nên hãy hỏi cửa hàng khi mua.) Ở phía Tây Nhật Bản chỉ dùng tần số 60Hz. Gần đây cũng có nhiều thiết bị điện có thể dùng được cả tần số 50Hz và 60Hz nên khi mua, được cho hay chuyển nhà hãy chú ý.

Ngoài ra, kể từ tháng 4/2016, các công ty điện lực được tự do hoá về cung cấp dịch vụ điện nên bạn cũng có nhiều lựa chọn khác ngoài công ty Điện lực Hokkaido.

Công ty điện lực Hokkaido, chi nhánh Hakodate
Địa chỉ: 25-15, Chitose-cho, Hakodate
<http://www.hepco.co.jp/english/index.html> (Tiếng Anh)



Hỏi đáp về chi phí và hợp đồng:

Trung tâm ký kết hợp đồng Hokuden TEL: 0120-12-6565

Liên hệ khi cần sửa chữa

Chi nhánh Hakodate TEL: 0138-22-4112

(2) Nước

Ở thành phố Hakodate, Cục cấp nước thành phố Hakodate cung cấp các dịch vụ nước sinh hoạt và hệ thống nước thải. Nước vòi là nước có thể uống trực tiếp được.

Website thành phố Hakodate

[Cấp và thải nước, suối nước nóng, nhà tắm công cộng] (Trang liên quan)

<https://www.city.hakodate.hokkaido.jp/bunya/jougesuido/>



Hỏi đáp về chi phí và hợp đồng:

- Trung tâm chăm sóc khách hàng dịch vụ cấp nước thành phố Hakodate (Bên nhận uỷ thác- Công ty cổ phần Dai Ichi Kankyo)
Địa chỉ: 5-14, Suehiro-cho, Hakodate (Bộ phận kinh doanh thành phố Hakodate)
TEL: 0138-27-8731
- Phòng kinh doanh khu vực phía đông, trung tâm chăm sóc khách hàng, dịch vụ cấp nước thành phố Hakodate (Bên nhận uỷ thác- Công ty cổ phần Dai Ichi Kankyo)
Địa chỉ: 156-1 Shinhama-cho (ở khu vực Todohokke)
TEL: 0138-86-3533



● Ống nước bị đóng băng, hỏng

Ở Hakodate khi vào mùa đông, nhiệt độ sẽ giảm xuống dưới âm độ, đường ống nước đóng băng thì sẽ không có nước sử dụng. Trường hợp tệ nhất có thể bị vỡ ống nước. Kể cả trong nhà cũng có trường hợp bình nước nóng, toilet, vòi tắm bị đóng băng nên cần chú ý.

Để tránh trường hợp trên, cần chú ý xả hết nước trong đường ống nước mỗi tối hoặc khi vắng nhà.

Để xả nước, hãy mở các vòi nước và khoá nút vặn xả nước chống đóng băng. Để xả nước từ các thiết bị, sau khi khoá nút vặn xả nước chống đóng băng hãy xả hết nước trong các đường ống, thiết bị liên quan.

Trường hợp bị đóng băng, hãy liên lạc **Dịch vụ lắp đặt - sửa chữa đường ống nước được thành phố chỉ định** hoặc **Trung tâm sửa chữa ống nước** (địa chỉ: 819-6 Nishi Kikyo-cho, Hakodate; TEL: 0138-83-2661) để được giới thiệu thợ sửa.

● Tắc cống thoát nước (ở toilet, bếp, nhà tắm,...)

Nếu có tắc nước ở hệ thống nước thải công cộng từ đường phố tới đầu tập trung do thành phố duy trì quản lý, hãy liên hệ tới **Trung tâm quản lý đường ống nước thải** (10-22 Kanabori-cho, Hakodate; TEL: 0138-31-7211).

Ngoài ra, trường hợp cống thoát nước ở trong nhà hoặc khu đất cá nhân sở hữu thì bạn tự phải có trách nhiệm sửa chữa. Hãy liên hệ tới **Dịch vụ sửa chữa cống thoát nước được thành phố chỉ định** hoặc **Trung tâm quản lý đường ống nước thải** (TEL: 0138-31-7211). Danh sách dịch vụ sửa chữa được chỉ định được đăng tải trên website của thành phố.

Các công ty dịch vụ lắp đặt - sửa chữa đường ống nước, dịch vụ sửa chữa cống thoát nước thành phố Hakodate:

<https://www.city.hakodate.hokkaido.jp/docs/2014021200231/>



(3) Ga

Ga sử dụng trong hộ gia đình có 2 loại: Ga thành phố cấp qua đường ống, ga LP (còn được gọi là propan gas) cấp qua bình ga riêng.

Nếu dùng thiết bị ga không hợp với loại ga sẽ rất nguy hiểm nên cần phải chú ý.

Thắc mắc về ga thành phố:

Ga Hokkaido, chi nhánh Hakodate

Địa chỉ: 8-1 Bandai-cho, Hakodate

TEL: 0138-41-3175

<https://www.hokkaido-gas.co.jp/english/> (Tiếng Anh)



*Các cửa hàng bán ga LP có rất nhiều trong thành phố, hãy hỏi công ty bất động sản, người xung quanh hoặc tìm trong sổ điện thoại về cửa hàng gần nhất.

Hội khu phố, hội tự quản

Ở Nhật có những cộng đồng gọi là hội khu phố, hội tự quản, nơi những người sống trong cùng khu vực chung sức với nhau tiến hành nhiều hoạt động nhằm xây dựng khu phố an toàn, an tâm.

Ví dụ, khi có những thông tin từ thành phố hay trong khu vực, thông tin đó sẽ được thông báo trên bảng thông báo và truyền đi cho các hộ gia đình, ngoài việc tiến hành quản lý đèn đường, chạy xe tuần tra chống trộm, hội cũng nỗ lực trong cả tổ chức sự kiện, lễ hội, dọn dẹp khu phố. Những hoạt động này do hội viên trong khu phố cùng đóng góp hỗ trợ.

Khi tham gia hội khu phố, bạn có thể kết nối với những người cùng trong khu phố thông qua các hoạt động của hội. Hơn nữa, cả những lúc có thiên tai,... mọi người có thể cùng giúp đỡ nhau.

Để tham gia vào hội, hãy liên lạc với hội khu phố nơi mình đang sống, hoặc đăng ký từ website thành phố Hakodate.

Chi tiết hãy liên hệ ban bình đẳng giới-cư dân, bộ phận cư dân thành phố Hakodate, hoặc liên hiệp hội khu phố thành phố Hakodate.

Ban bình đẳng giới-cư dân, bộ phận cư dân thành phố Hakodate

Địa chỉ: tầng 4 văn phòng thành phố, 4-13 Shinonome-cho, Hakodate.

TEL: 0138-21-3139

FAX: 0138-23-7173

Email: shimin-sekatsu@city.hakodate.hokkaido.jp

Hội liên hiệp phố-phường Hakodate

Địa chỉ: 33-6 Wakamatsu-cho, Hakodate (Tầng 3, trung tâm phúc lợi tổng hợp)

TEL: 0138-22-0180

FAX: 0138-22-0185

Email: hakodateshi-choren@lime.plala.or.jp

Hãy tham gia hội khu phố, hội tự quản nhé!

<https://www.city.hakodate.hokkaido.jp/docs/2016012600037/>



Cách đổ rác

Rác thải sinh hoạt được phân thành 6 loại, trong đó có rác cháy được, rác không cháy được, túi-hộp đựng nhựa, lon - bình thủy tinh - chai nhựa PET đựng đồ uống. Hãy đổ rác vào đúng ngày và bằng túi được quy định. Ngày thu rác mỗi khu vực một khác nên hãy làm theo lịch đổ rác được thành phố phát.

Rác cháy được và không cháy được chỉ có thể sử dụng túi được thành phố chỉ định hoặc tem xử lý rác, được bán tại các siêu thị hoặc cửa hàng tiện lợi.

Đối với rác ngoại cỡ, sẽ phải đăng ký trước, thời gian và chi phí thu rác sẽ được thông báo khi đăng ký nên hãy liên lạc tới địa chỉ bên dưới.

Pin khô có thể vứt bỏ tại nhà văn hoá khu hoặc chi nhánh văn phòng thành phố.

Ngoài ra, trong loại Rác không cháy được, đồ điện gia dụng loại nhỏ có thể bỏ tại điểm thu công cộng trong thành phố, vật dụng có thủy ngân như đèn huỳnh quang thu tại cửa hàng bán đồ điện trong thành phố và các điểm thu như Home center. Mỗi điểm thu có hộp thu được đặt tại đó và miễn phí.

Bộ phận môi trường thành phố Hakodate

Địa chỉ: 26-2 Hinode-cho, Hakodate

https://www.city.hakodate.hokkaido.jp/soshiki/kankyoh_dept/

Thắc mắc về rác thải:

Ban xử lý rác thải, bộ phận môi trường Hakodate

TEL: 0138-51-0796



- Lịch thu rác

<https://www.city.hakodate.hokkaido.jp/docs/2014012100458/>



- Cách phân loại, đổ rác thải gia đình

<https://www.city.hakodate.hokkaido.jp/docs/2014011600737/>



- Hướng dẫn đổ rác khu vực nội thành, Yunokawa, Zenikame, Kameda

https://www.city.hakodate.hokkaido.jp/docs/2014011600737/files/hako_tebiki.pdf



- Hướng dẫn đổ rác Toi, Esan, Todohokke, Minami Kayabe

https://www.city.hakodate.hokkaido.jp/docs/2014011600737/files/tebiki_4sisyo.pdf



- Từ điển phân loại rác sinh hoạt

<https://www.city.hakodate.hokkaido.jp/docs/2014012100816/files/bunbetujiten.pdf>



- Ứng dụng phân loại rác (さんあ〜る : San aru)

<https://www.city.hakodate.hokkaido.jp/docs/2020042100047/>



Đăng ký đổ rác ngoại cỡ

Ban xử lý rác thải, bộ phận môi trường Hakodate

TEL: 0138-51-5163

Thắc mắc về thu đồ điện nhỏ, đèn huỳnh quang

Ban xúc tiến môi trường, bộ phận môi trường Hakodate

TEL: 0138-56-6694

Thu đồ điện nhỏ đã qua sử dụng:

<https://www.city.hakodate.hokkaido.jp/docs/2014082700015/>



Thu và kiểm tra vật dụng chứa thủy ngân như đèn huỳnh quang:

<https://www.city.hakodate.hokkaido.jp/docs/2018031200014/>



Các biểu tượng tái sử dụng



Vật có biểu tượng này là loại rác








Túi - hộp đựng bằng nhựa





Vật có biểu tượng này là loại rác
Lon - bình thủy tinh - chai nhựa PET đựng đồ uống

Rác thải thu tại thành phố Hakodate

Phân loại	Ví dụ	Ngày thu, cách đổ rác
① <u>Rác cháy được</u> Rác trong bếp Các loại giấy Cành cây Vải Đồ nhựa (kích thước và bán kính dưới 50cm)	Thức ăn thừa, phần cá, thịt, rau bỏ đi giấy vụn, cốc giấy, tã giấy Cành cây (Độ dài dưới 50cm, dày dưới 10cm), lá rụng, quần áo, chăn đệm, giày,... Băng video, bút	2 lần/ tuần, lịch thu rác tùy từng khu vực. Sử dụng túi quy định: màu hồng Những vật quá to và dài, không bỏ vừa túi thì hãy dán tem xử lý rác vào từng đồ vật quá cỡ.  
② <u>Rác không cháy được</u> Kim loại Gốm sứ, thủy tinh Đồ nhựa (kích thước hoặc đường kính từ trở lên 50cm) Những loại khác	Bát, đĩa, cốc, kính vỡ Ván trượt tuyết nhựa, hộp đựng quần áo Dao, máy sủi xách tay, bình xịt, bình xịt kích thước bất kì chiều nào hoặc đường kính trên 20cm Bình ga mini hoặc bình xịt phải đổ hết chất bên trong ra, hoặc dùng hết rồi mới đổ rác. (Không cần cắt, đục lỗ)	2 tuần/ 1 lần, lịch thu rác tùy từng khu vực. Sử dụng túi quy định: màu xanh lá Những vật quá to và dài, không bỏ vừa túi thì hãy dán tem xử lý rác vào từng đồ vật quá cỡ.  
③ <u>Túi, hộp, khay nhựa</u> Hộp nhựa, nắp chai, túi nylon, túi bọc, khay, vật liệu có hỗn hợp nhôm	Chai dầu gội, nước giặt, nắp chai, vỏ túi kẹo bánh, khay đựng thức ăn, hộp đựng mỹ ăn liền, khay trứng, túi đựng gia vị nấu sẵn,... (Nếu bẩn thì hãy rửa sạch rồi mới bỏ rác, nếu không thể rửa được sạch thì bỏ vào rác cháy được.	1 lần/ tuần, lịch thu rác tùy từng khu vực. Bỏ rác vào túi trong suốt hoặc túi màu đục, có thể nhìn thấy bên trong. (Miễn phí bỏ rác)
④ <u>Lon - bình thủy tinh - chai nhựa PET</u>	Lon (kích thước và đường kính dưới 20cm), chai thủy tinh, chai nhựa đựng nước uống (rửa sạch bằng nước, tháo nắp và nhãn trên chai rồi bỏ. Nếu lon và chai thủy tinh bẩn không rửa được thì bỏ vào <u>rác không cháy được</u> , chai nhựa bỏ vào <u>rác cháy được</u> .)	2 tuần/ 1 lần, lịch thu rác tùy từng khu vực. Bỏ rác vào túi trong suốt hoặc túi màu đục, có thể nhìn thấy bên trong. (Miễn phí bỏ rác)
⑤ <u>Rác ngoại cỡ</u> Thiết bị gia đình Sản phẩm kích thước lớn	Bàn, tủ, chạn, ghế sofa, xe đạp, máy sủi	Gọi điện tới Ban xử lý rác thải, bộ phận môi trường (TEL: 0138-51-5163) để đăng ký, đến ngày thu rác đã được chỉ định thì dán tem xử lý rồi bỏ rác.   
⑥ <u>Pin khô</u>	Pin khô mangan Pin khô alkaline	Hãy mang tới nơi có đặt hộp thu hồi pin ở nhà văn hoá khu hoặc chi nhánh văn phòng thành phố. (miễn phí) **Loại pin sạc, pin nút bấm hãy mang tới cửa hàng có đặt hộp thu hồi pin gần nhất để bỏ. (miễn phí)





Các loại báo, tạp chí, thùng các tông, giấy vụn, hộp giấy

Các loại báo, tạp chí, thùng các tông, giấy vụn, hộp giấy là nguyên liệu có thể tái chế, tái sử dụng nên hãy gom lại cho các hội phường, cơ sở tư nhân, câu lạc bộ người già, trẻ em thu vào ngày quy định. Vì tổ chức thu rác này không phải của thành phố nên hãy hỏi những người xung quanh nhà bạn về lịch đồ rác.

- Về việc thu rác tài nguyên theo đoàn thể
<https://www.city.hakodate.hokkaido.jp/docs/2021120800033/>



Rác thải thành phố không thu

Phân loại	Ví dụ	Cách bỏ rác
① Đồ vật có hại	Thuốc kích thích, thuốc hoá học nông nghiệp	<p>Hãy liên lạc ban xử lý rác thải, bộ phận môi trường TEL: 0138-51-0796</p>
② Vật dễ cháy nổ, bất lửa	Bình ga, dầu, chất pha loăng sơn, bình cứu hoả 	
③ Xe ô tô, thuyền, linh kiện của chúng	Xe ô tô, lốp xe, ắc quy, ống bô, lá chắn va chạm ô tô, thuyền FRP, mô tơ thuyền	
④ Đồ điện gia dụng	Điều hoà, ti vi, tủ lạnh, tủ đông, máy giặt, máy sấy quần áo,	
⑤ Máy vi tính, các máy móc liên quan	Máy tính cá nhân, máy đánh chữ, các máy đi kèm 	
⑥ Bỏ lượng lớn rác trong 1 lần	Rác thải khi chuyển nhà hoặc tổng vệ sinh	
⑦ Ngoài ra	Két sắt, lò vi sóng, piano, thùng phi, bình đựng dầu (trên 90 inch) 	
⑧ Vật sắc nhọn như kim tiêm sử dụng trong chữa trị tại nhà	Bơm tiêm sử dụng cho bệnh tiểu đường 	



Hãy mua túi chuyên đựng rác tại các siêu thị và cửa hàng tiện lợi,...

Học tiếng Nhật

Lớp học tiếng Nhật tại thành phố

Thành phố Hakodate có tổ chức lớp học tiếng Nhật miễn phí không phân biệt lứa tuổi và quốc tịch.

Các khoá học:	Sáng thứ 5:	Lớp Nhập môn Lớp Sơ cấp Lớp Luyện đọc viết sơ cấp
	Tối thứ 4:	Lớp Nhập môn buổi tối Lớp Sơ cấp buổi tối
	Tối thứ 5:	Lớp Sơ cấp buổi tối
	Chiều Chủ nhật:	Lớp Sơ cấp



Thời gian học: Hằng năm từ tháng 5 tới tháng 3 năm sau, 1 buổi/tuần, 33 buổi/năm (Có kỳ nghỉ hè và đông)
Tuỳ theo tình trạng địa điểm học mà có trường hợp số buổi học thay đổi.
Địa điểm học: Trung tâm thanh thiếu niên Hakodate Seinen center, 27-5 Chiyogadai-cho
Học phí: Miễn phí

Đăng ký, giải đáp thắc mắc:

- Trung tâm hợp tác quốc tế Hokkaido
- Hội nghiên cứu giảng dạy tiếng Nhật Hakodate

TEL: 0138-22-0770
FAX: 0138-22-0660
Email: info@hif.or.jp
TEL: 090-8370-3556
Email: jts.jimukyoku@gmail.com

Khoá học tiếng Nhật online

Nếu muốn học tiếng Nhật nhưng không thể đến lớp học được, bạn cũng có thể sử dụng dịch vụ học tiếng Nhật online miễn phí.

- JF Japanese e-learning Minato
- Cuộc sống mở rộng, kết nối hơn với tiếng Nhật

<https://minato-jf.jp>
<https://tsunagarujp.bunka.go.jp>



Nuôi con

(1) Sinh con, kiểm tra sức khỏe, tiêm phòng cho trẻ

- **Sổ tay sức khỏe mẹ và bé**

Trường hợp có ý định sinh con ở Nhật, khi nộp **đơn thông báo mang thai** (hãy xin tại bệnh viện hoặc phòng khám), bạn sẽ nhận được cuốn sổ tay sức khỏe mẹ và bé, phiếu khám sức khỏe sản phụ. Cuốn sổ tay sức khỏe mẹ và bé sẽ ghi lại những thông tin về quá trình phát triển của bé, tiêm phòng,...

- **Kiểm tra sức khỏe**

Thành phố Hakodate tiến hành kiểm tra sức khỏe cho trẻ sơ sinh miễn phí. Chi tiết xin liên hệ Ban chăm sóc sức khỏe mẹ và bé.

Đối tượng:	Trẻ sơ sinh 4 tháng tuổi (từ khoảng 4 đến 5 tháng tuổi) Trẻ 10 tháng tuổi (từ khoảng 10 đến 11 tháng tuổi) Trẻ 1 tuổi 6 tháng (từ khoảng 18 đến 23 tháng tuổi) Trẻ 3 tuổi (từ 3 tuổi tới ngày trước sinh nhật lần thứ 4)
Địa điểm thực hiện:	Tầng 2, trung tâm chăm sóc sức khỏe tổng hợp Hakodate (23-1 Goryokakucho, Hakodate)



• **Tiêm phòng**

Sau khi sinh khoảng 1 tháng, bạn sẽ nhận được **hướng dẫn tiêm phòng** gửi qua đường bưu điện. Đối với những trẻ chưa được tiêm phòng định kỳ có ghi ở trang sau, khi chưa nhận được tài liệu hướng dẫn lúc đăng ký cư trú, hồ sơ cần thiết để đăng ký sẽ được phát tại Ban chăm sóc sức khỏe mẹ và bé.

Loại		Đối tượng	Số lần tiêm	Địa điểm tiêm phòng	Ghi chú	
Rota virus	Vắc xin tiêm 2 lần (rotarix)	6 tuần 0 ngày~24 tuần 0 ngày sau khi sinh	2 lần	Các cơ sở y tế được chỉ định (Hẹn lịch trước qua điện thoại) Hãy đọc tài liệu hướng dẫn tiêm phòng và xem tại homepage thành phố, hoặc liên hệ Ban chăm sóc sức khỏe mẹ và bé nếu có thắc mắc.	Tiêm lần đầu tiêu chuẩn: từ 8~14 tuần 6 ngày sau sinh	
	Vắc xin tiêm 3 lần (rotateq)	6 tuần 0 ngày~32 tuần 0 ngày sau khi sinh	3 lần			
Hib (giảm viêm màng não, viêm phổi)		Sau sinh 2 tháng- trước sinh nhật 5 tuổi	4 lần			
Bệnh viêm cầu phổi						
Viêm gan B		Dưới 1 tuổi	3 lần			
BCG (Vắc xin phòng bệnh lao)		Sau khi sinh từ 3 tháng tới trước sinh nhật 1 tuổi (sau sinh khoảng giữa tháng thứ 5-à phù hợp nhất)	1 lần			
Hỗn hợp bệnh (Bạch hầu, ho gà, uốn ván, bại liệt)		Giai đoạn 1: Sau khi sinh từ 3 tháng đến trước 7 tuổi 6 tháng. Giai đoạn 2: Từ 11 tuổi - trước sinh nhật 13 tuổi. (2 loại hỗn hợp: bạch hầu, uốn ván)	Giai đoạn 1: 4 lần Giai đoạn 2: 1 lần			
Hỗn hợp bệnh sởi		Giai đoạn 1: 1 tuổi~ trước sinh nhật 2 tuổi Giai đoạn 2: 5 tuổi~ trước sinh nhật 7 tuổi (trong vòng 1 năm trước khi vào tiểu học)	Giai đoạn 1: 1 lần Giai đoạn 2: 1 lần			
Thủy đậu		Từ 1 tuổi - trước sinh nhật 3 tuổi.	2 lần			
Viêm não Nhật Bản		Giai đoạn 1: Sau sinh 6 tháng ~ trước 7 tuổi 6 tháng Giai đoạn 2: Từ 9 tuổi ~ trước sinh nhật 13 tuổi.	Giai đoạn 1: 3 lần Giai đoạn 2: 1 lần			
		<Ngoại lệ> Người sinh từ 2/4/2007~1/10/2009 thì tiêm giai đoạn 1-2 trong khoảng 9 tuổi đến trước sinh nhật 13 tuổi. Trẻ sinh trước 1/4/2007 thì tiêm giai đoạn 1-2 trước 20 tuổi.				
Phòng chống ung thư cổ tử cung		Nữ sinh năm thứ 6 tiểu học~ năm 1 cấp ba.	3 lần			



*Về việc tiêm phòng, nội dung có thể thay đổi do sửa đổi luật của nhà nước nên hãy xem thông tin trên website của thành phố hoặc liên hệ Ban chăm sóc sức khỏe mẹ và bé nếu có thắc mắc.

<https://www.city.hakodate.hokkaido.jp/docs/2014012400763/>



Hỏi đáp về kiểm tra sức khỏe, tiêm phòng cho trẻ

Trung tâm chăm sóc sức khỏe mẹ và bé

Địa chỉ: tầng 1 Trung tâm chăm sóc sức khỏe tổng hợp, 23-1 Goryokaku-cho, Hakodate

TEL: 0138-32-1533

(2) Chế độ hỗ trợ chi phí y tế cho trẻ em

Thành phố Hakodate đang hỗ trợ một phần chi phí y tế liên quan tới điều trị bằng bảo hiểm khi tới khám ở các cơ sở y tế. Để nhận được hỗ trợ này cần làm thủ tục đăng ký xin cấp thẻ.

○Đăng ký

- ① Trẻ thuộc đối tượng hưởng trợ cấp
Trẻ em chưa tốt nghiệp trường trung học (Tính đến ngày 31/3 đầu tiên sau ngày sinh nhật 15 tuổi)
- ② Phạm vi hỗ trợ
Chi phí nhập viện, điều trị, thuốc được kê đơn, chăm sóc chỉ định tại nhà, chi phí dụng cụ hỗ trợ điều trị (ngoại trừ khoản bản thân phải trả như tiền suất ăn tiêu chuẩn khi điều trị).
- ③ Hồ sơ cần chuẩn bị
Thẻ bảo hiểm

Thắc mắc về chế độ hỗ trợ chi phí y tế cho trẻ em

Ban hỗ trợ trẻ em, bộ phận tương lai trẻ em Hakodate

Địa chỉ: tầng 2 văn phòng thành phố, 4-13 Shinonome-cho, Hakodate.

TEL: 0138-21-3181

(3) Trợ cấp nhi đồng

Đối với người nước ngoài đang sống ở Nhật, ngoại trừ những người lưu trú ngắn hạn (du lịch, nghệ sĩ sang diễn,...), đồng thời con nhỏ cũng sống ở Nhật và đã đăng ký cư trú có thể nhận Trợ cấp nhi đồng giống như người Nhật.

○Thủ tục

- ① Trường hợp trẻ được sinh ra và trường hợp mới chuyển tới Hakodate (đã đăng ký thường trú cơ bản), tính từ ngày sau ngày sinh hoặc ngày chuyển đến, trong vòng 15 ngày cần nộp **đơn xin xác nhận Trợ cấp nhi đồng**. Tháng tiếp theo sau ngày đăng ký xin xác nhận, tiền trợ cấp sẽ được thanh toán. Khi đi đăng ký, người nhận trợ cấp hãy mang theo **sổ ngân hàng tài khoản thông thường và thẻ bảo hiểm y tế**.

Trường hợp chuyển đến Hakodate từ nơi khác trong nước Nhật, cần mang thêm thẻ My number (Mã số cá nhân) hoặc thẻ thông báo mã số cá nhân.

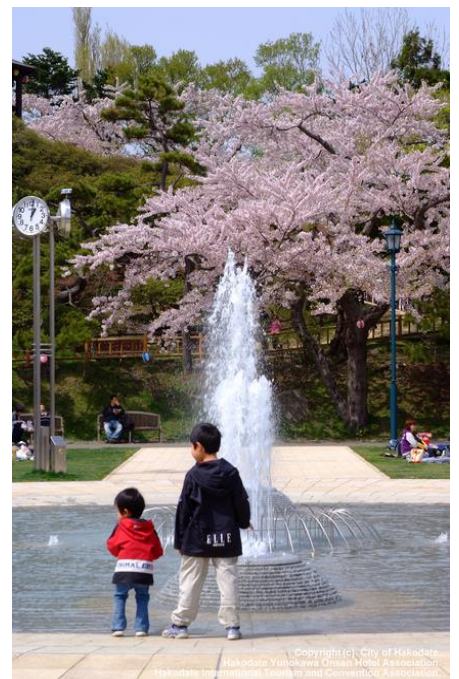
- ② Trường hợp thay đổi địa chỉ, tên, tính từ ngày sau ngày thay đổi, trong vòng 15 ngày hãy nộp đơn thông báo thay đổi. Ngoài ra, trường hợp muốn thay đổi tài khoản ngân hàng nhận trợ cấp (phải là tài khoản của người nhận trợ cấp), cần nộp đơn thông báo thay đổi và bản photo sổ ngân hàng.
- ③ Ngoài những trẻ hiện tại đã đăng ký, trường hợp có thay đổi số trẻ nhận trợ cấp (tăng do sinh thêm hoặc giảm do trẻ về nước), **trong vòng 15 ngày kể ngày sau ngày phát sinh thay đổi cần nộp đơn xin xác nhận thay đổi Trợ cấp nhi đồng**.
- ④ Trường hợp chuyển từ Hakodate sang thành phố khác hoặc rời khỏi Nhật Bản (không tính trường hợp được cho phép tái nhập cảnh), trước khi chuyển đi (xuất cảnh), hãy nộp đơn thông báo ngừng nhận Trợ cấp nhi đồng.

Thắc mắc về Trợ cấp nhi đồng, nơi nộp đơn

Ban hỗ trợ nuôi dạy trẻ, văn phòng phúc lợi Hakodate

Địa chỉ: tầng 2 văn phòng thành phố, 4-13 Shinonome-cho, Hakodate.

TEL: 0138-21-3267



Nhà trẻ - Mẫu giáo - Mầm non được chứng nhận - Trường học

(1) Nhà trẻ và mầm non được chứng nhận (kiêm chức năng nhà trẻ)

Nhà trẻ (Hoikusho) là nơi trông nom trẻ trong ngày thay người giám hộ. Lứa tuổi nhà trẻ trông giữ là trẻ từ 57 ngày tuổi đến 6 tuổi (trước khi vào tiểu học). (Tuy nhiên, có một số nhà trẻ sẽ khác.)
Về thông tin nhận trẻ hay giấy tờ xin vào nhà trẻ, hãy liên hệ ban tư vấn.

Ban dịch vụ trẻ em, bộ phận tương lai trẻ em Hakodate

(Những nhà trẻ và mầm non trong thành phố ngoài 2 nhà trẻ bên dưới)
Địa chỉ: tầng 1 văn phòng thành phố, 4-13 Shinonome-cho, Hakodate.
TEL: 0138-21-3270



Ban Phúc lợi xã hội Esan (Nhà trẻ Tsutsuji)

127 Hinohama-cho, Hakodate TEL:0138-85-2335

Ban phúc lợi xã hội Minami Kayabe (Mầm non được công nhận Minami Kayabe)

1520 Kakkumi-cho, Hakodate TEL: 0138-25-6045

Thủ tục đăng ký nhà trẻ Hoikusho, mầm non được công nhận Kodomoen:

<https://www.city.hakodate.hokkaido.jp/docs/2017051700061/>



(2) Mẫu giáo (Yochien) và mầm non (kiêm chức năng mẫu giáo)

Mẫu giáo là nơi nhận dạy trẻ từ 3 tuổi đến tuổi trước khi vào tiểu học. Không có điều kiện yêu cầu khi nhập học. Hãy liên hệ trực tiếp tới trường mẫu giáo để nắm được thông tin cụ thể và đăng ký nhập học.

Thủ tục đăng ký mẫu giáo, mầm non kiêm mẫu giáo:

<https://www.city.hakodate.hokkaido.jp/docs/2016061500135/>



*Mầm non được chứng nhận là nơi có chức năng của cả nhà trẻ Hoikusho và mẫu giáo Yochien, trẻ từ 3 tuổi trở lên có người giám hộ dù đi làm hay không đi làm đều có thể nhập học.

Thủ tục đăng ký mẫu giáo Yochien của thành phố:

<https://www.city.hakodate.hokkaido.jp/docs/2014031700271/>



(3) Giáo dục

Hệ thống giáo dục ở Nhật Bản, về cơ bản bao gồm 6 năm tiểu học, 3 năm trung học cơ sở, 3 năm trung học phổ thông, 4 năm đại học. Ngoài ra cũng có trường giáo dục phổ cập dạy liên tục 9 năm từ bậc tiểu học tới trung học, trường dạy nghề, trường trung học phổ thông chuyên môn, trường cao đẳng. Trong đó có trường tiểu học, trung học, trường giáo dục phổ cập là bắt buộc (người nước ngoài không bắt buộc). Các trường học đều nhập học tháng 4 và kết thúc năm học vào tháng 3.

① Tiểu học, trung học cơ sở, trường giáo dục phổ cập

Trẻ sống ở khu vực nào thì sẽ theo học trường tiểu học, trung học, trường giáo dục phổ cập ở nơi đó. Các trường do thành phố lập sẽ miễn phí tiền học và sách giáo khoa nhưng phải chi trả suất ăn trưa tại trường. Thường trẻ sẽ được phát thông báo vào năm trước năm nhập học tiểu học nhưng người nước ngoài khi có thông báo thì cần làm thủ tục. Về việc nhập học tiểu học, trung học, trường giáo dục phổ cập, hãy liên hệ Ủy ban giáo dục thành phố Hakodate.

Ban giáo dục trường học, Ủy ban giáo dục Hakodate

Địa chỉ: tầng 5 văn phòng thành phố, 4-13 Shinonome-cho, Hakodate.
TEL: 0138-21-3553

Ban chăm sóc sức khỏe và bữa ăn.
Địa chỉ: tầng 5 văn phòng thành phố, 4-13 Shinonome-cho, Hakodate.
TEL: 0138-21-3546 (Thắc mắc về suất ăn)

② Trường trung học phổ thông

Trong thành phố Hakodate có 1 trường do thành phố, 6 trường do tỉnh lập và 8 trường tự. Để nhập học hay chuyển trường THPT cần tham dự và đỗ kỳ thi tuyển chọn. Hãy liên hệ các trường học để biết thêm thông tin chi tiết.

Thư viện

<Cách làm thẻ thư viện>

Để mượn sách ở thư viện cần phải làm thẻ thư viện.

Nếu có thẻ có thể mượn sách từ bất kỳ thư viện nào trong thành phố.

Khi làm thẻ cần có giấy tờ tùy thân, trên đó có ghi địa chỉ chứng minh bạn là người sống trong thành phố Hakodate. Nếu dùng hộ chiếu thì phải có thêm giấy tờ có ghi địa chỉ nhà bạn.

Thư viện trung tâm Hakodate

Là thư viện quy mô lớn nhất Hakodate với trên 400,000 sách phổ thông và 80,000 sách trẻ em. Thư viện có không gian tự học và phòng nghiên cứu nên từ trẻ em đến học sinh, người lớn đều có thể sử dụng.

<u>Thông tin dịch vụ:</u>	Sách, tạp chí, CD, sách tranh, buổi kể truyện qua tranh, chiếu phim,...
<u>Thời gian mở cửa:</u>	9:30 ~ 20:00
<u>Ngày nghỉ:</u>	Thứ 4 hàng tuần, Thứ 6 cuối cùng trong tháng.
<u>Địa chỉ:</u>	26-1 Goryokaku-cho, Hakodate(〒040-0001)
<u>Cách đi chuyển:</u>	Đi xe buýt Hakodate xuống tại điểm buýt trước thư viện (Chuo Toshokan Mae) 15 phút đi bộ từ điểm đỗ xe điện trước công viên Goryokaku (Goryokaku Koen Mae)
<u>TEL:</u>	0138-35-5500

Thư viện Chitose

<u>Thời gian mở cửa:</u>	10:00~ 17:00
<u>Ngày nghỉ:</u>	Thứ 2 hàng tuần, Thứ 6 tuần thứ 3 trong tháng, các ngày lễ, ngày nghỉ
<u>Địa chỉ:</u>	15-10 Chitose-cho, Hakodate(〒040-0033)
<u>Cách đi chuyển:</u>	6 phút đi bộ từ điểm đỗ xe điện Shinkawa-cho Đi xe buýt xuống tại Shinkawa-cho
<u>TEL:</u>	0138-23-9811



Thư viện Minato

<u>Thời gian mở cửa:</u>	10:00 ~ 17:00
<u>Ngày nghỉ:</u>	Thứ 2 hàng tuần, Thứ 6 tuần thứ 3 trong tháng, các ngày lễ, ngày nghỉ
<u>Địa chỉ:</u>	Tầng 2, 7-1, 2 chome, Minato-cho, Hakodate (〒041-0821)
<u>Cách đi chuyển:</u>	Đi xe buýt xuống tại điểm Higashi Minato
<u>TEL:</u>	0138-43-8211

Thư viện Yunokawa

<u>Thời gian mở cửa:</u>	10:00~ 17:00
<u>Ngày nghỉ:</u>	Thứ 2 hàng tuần, Thứ 6 tuần thứ 3 trong tháng, các ngày lễ, ngày nghỉ
<u>Địa chỉ:</u>	Tầng 2 văn phòng quận, 40-13, 2 chome, Yunokawa-cho, Hakodate (〒042-0932)
<u>Cách đi chuyển:</u>	3 phút đi bộ từ điểm buýt Yunokawa Chugakko Mae (Trước trường trung học).
<u>TEL:</u>	0138-57-4120

Thư viện Asahioka

Thời gian mở cửa: 13:00 ~ 17:00
Ngày nghỉ: Thứ 2 hàng tuần, Thứ 6 tuần thứ 3 trong tháng, các ngày lễ, ngày nghỉ
Địa chỉ: Tầng 2 trung tâm giao lưu, 12-51, 2 chome, Asahioka-cho, Hakodate (〒042-0915)
Cách đi chuyển: 5 phút đi bộ từ điểm buýt Asahioka Danchi
TEL: 0138-50-2340

Điểm phân bổ sách Kikyo

Thời gian mở cửa: 13:00 ~ 16:45 (Thứ 7, kỳ nghỉ xuân-hạ-đông của tiểu học sẽ mở từ 10:00)
Ngày nghỉ: Chủ nhật hàng tuần, Thứ 6 tuần thứ 3 trong tháng, các ngày lễ, ngày nghỉ
Địa chỉ: Trung tâm giao lưu Kikyo, 1-18, 4 chome, Kikyo, Hakodate (〒041-0808)
Cách đi chuyển: 3 phút đi bộ từ điểm buýt Kikyo Fukushi Koryu Senta Mae
TEL: 0138-47-1510

Trung tâm giao lưu

Trung tâm phát triển giao lưu địa phương (Hakodate Chiiki Kouryu Machi Tsukuri Center)

Hỗ trợ hoạt động cư dân thành phố như Hội giao lưu và tổ chức phi lợi nhuận NPO, cung cấp các thông tin trong khu vực như tư vấn di trú, hướng dẫn du lịch, hỗ trợ các hoạt động xây dựng cộng đồng.

Địa chỉ: 4-19 Suehiro-cho, Hakodate (〒040-0053)
TEL: 0138-22-9700
FAX: 0138-22-9800
Email: toiawase@hakomachi.com



Trung tâm phụ nữ Hakodate (Hakodate Josei Center)

Tổ chức các khoá học cả nam và nữ đều có thể tham gia như máy tính, nấu ăn,... Ngoài ra cũng có các nhóm làm đồ thủ công, nhảy,... có hoạt động tại trung tâm.

Địa chỉ: 11-12 Higashikawa-cho, Hakodate (〒040-0042)
TEL: 0138-23-4188
FAX: 0138-23-4189
Email: info@hakodate-josen.com

Trung tâm thanh thiếu niên Hakodate (Hakodate Seinen center)

Tổ chức các khoá học như nấu ăn, làm gốm,... Ngoài ra có hoạt động của các nhóm như: nhảy, ngôn ngữ cử chỉ, diễn kịch, thể thao,...

Địa chỉ: 27-5 Chiyogadai-cho, Hakodate (〒040-0013)
TEL: 0138-51-3390
FAX: 0138-51-3395
Email: info@hako-youth.com



Giao thông - Lái xe

Trong thành phố có các phương tiện giao thông công cộng chính là xe điện và xe buýt.

○Xe điện

Xe điện chạy trên đường ray mặt đường trong thành phố, do thành phố vận hành, thường được gọi là Shiden, chạy nối liền các điểm du lịch như khu vực phía tây, Goryokaku, Yunokawa. Trong ngày cứ 7 phút có 1 chuyến, tiện trong cả sinh hoạt hằng ngày cũng như tham quan thành phố. Ở gần ghế lái xe trên xe điện có bảng thông tin (có tiếng Anh, Trung, Hàn) để người nước ngoài khi cần có thể giao tiếp đơn giản với tài xế xe buýt.

*Tiếng Trung có giản thể và phồn thể.



Khi đi xe điện không cần phải mua vé trước. Ở điểm dừng xe, hãy lên xe từ cửa giữa. Nếu trả bằng tiền mặt thì khi lên xe hãy lấy vé từ máy xuất vé để cạnh cửa, nếu thanh toán bằng thẻ IC thì đặt thẻ lên máy đọc thẻ ở cạnh máy xuất vé.

Tiền đi xe điện sẽ thanh toán khi xuống xe. Số tiền hiện trên bảng giá vé gần cửa ra phía trước, bạn hãy thanh toán số tiền hiện tương ứng với số ghi trên vé nhận lúc lên xe. Nếu trả bằng tiền mặt, hãy bỏ vé rồi bỏ tiền vào máy thanh toán. Chú ý, do máy không trả lại tiền thừa nên hãy bỏ đúng số tiền vào máy hoặc đổi tiền lẻ trước. Nếu trả bằng thẻ IC, hãy đặt thẻ lên máy đọc thẻ gần máy thanh toán, lúc đó số tiền đã thanh toán sẽ được hiển thị trên máy thanh toán.

Các loại thẻ IC có thể sử dụng trên xe điện: ICAS nimoca, Kitaca, PASMO, Suica, manaca, TOICA, PiTaPa, ICOCA, Hayakaken, SUGOCA.

Học sinh tiểu học hoặc nhỏ hơn được giảm 50% giá vé (làm tròn lên đơn vị 10Yen). Trẻ dưới 1 tuổi được miễn phí. Tuy nhiên, trẻ từ 1 tuổi ~ 6 tuổi (trước khi vào tiểu học) nếu đi cùng 1 người giám hộ sẽ được miễn phí 1 vé. Trường hợp học sinh tiểu học hoặc nhỏ hơn sử dụng thẻ IC của người lớn thì hãy nói với tài xế xe trước khi quét thẻ thanh toán.

Hỏi đáp về xe điện thành phố:

Phòng vận hành, ban giao thông, sở kế hoạch thành phố Hakodate.

Địa chỉ: 15-1 Komaba-cho, Hakodate

TEL: 0138-52-1273

<https://www.city.hakodate.hokkaido.jp/bunya/hakodateshiden/>



○Xe buýt

Xe buýt thành phố Hakodate có nhiều tuyến khác nhau nên hãy tìm hiểu kỹ trước khi sử dụng. Chiều đi và số tuyến của xe buýt được hiển thị ở phía trước bên trên xe và phía cạnh xe.

Cách đi xe buýt: lên ở cửa giữa, xuống ở cửa trước, cách thanh toán bằng thẻ IC tương tự với xe điện.

Hỏi đáp về xe buýt Hakodate:

Phòng kinh doanh, công ty cổ phần xe buýt Hakodate

Địa chỉ: 10-1 Takamori-cho, Hakodate

TEL: 0138-51-3137

<http://www.hakobus.co.jp>



<Thẻ IC trong hệ thống giao thông-Thẻ ICAS nimoca>

Thẻ IC ICAS nimoca bắt đầu được áp dụng từ tháng 3/2017, không chỉ dùng để thanh toán tiền vé xe điện, xe buýt ở Hakodate với mức giá ưu đãi, mà còn có thể thanh toán ở hệ thống giao thông khác có cung cấp dịch vụ chung trên toàn quốc và một số cửa hàng tiện lợi lớn.

Khi sử dụng thẻ ICAS nimoca để thanh toán vé xe điện, xe buýt Hakodate, bạn có thể tích lũy điểm và được giảm giá vé.



Mẫu thẻ ICAS nimoca

Thẻ này được bán với giá 2000 Yen (1500 Yen có thể sử dụng, 500 Yen tiền đặt cọc giữ thẻ). Có thể nạp tiền vào thẻ nhiều lần. Thẻ được bán trong xe điện, xe buýt, văn phòng xe buýt trước ga Hakodate, chi nhánh tại Marui Imai và một số nơi khác.

Thắc mắc về thẻ ICAS nimoca:

Phòng vận hành, ban giao thông, cục phát triển doanh nghiệp thành phố Hakodate.

Địa chỉ: 15-1 Komaba-cho, Hakodate

TEL: 0138-52-1273

<https://www.city.hakodate.hokkaido.jp/bunya/hakodateshiden/>



Văn phòng xe buýt trước ga Hakodate

Địa chỉ: 12-11 Wakamatsu-cho, Hakodate

TEL: 0138-22-8111

<http://www.hakobus.co.jp/>

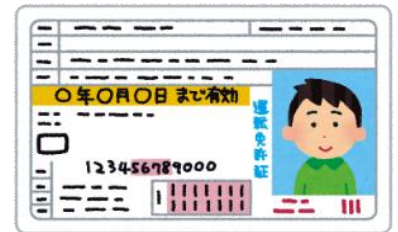


○Bằng lái xe quốc tế

Người nước ngoài nếu có bằng lái xe quốc tế cấp bởi nước thành viên của hiệp định Geneva về giao thông, phù hợp với quy định của hiệp ước thì có thể lái xe tại Nhật Bản trong vòng 1 năm kể từ ngày nhập cảnh.

○Đổi bằng lái xe nước ngoài sang bằng lái Nhật Bản

Người có bằng lái xe ở nước ngoài, nếu sống tại Nhật trong thời gian dài thì có thể đăng ký làm thủ tục đổi bằng lái xe nước ngoài sang bằng lái xe Nhật Bản. Nếu bạn không thể nói được tiếng Nhật thì hãy đi cùng phiên dịch khi đi đăng ký. Hãy liên lạc xác nhận trước khi đến làm thủ tục.



Thông tin liên quan tới bằng lái xe, hiệu lực bằng lái xe quốc tế

Trung tâm thi sát hạch bằng lái xe Hakodate

TEL: 0138-46-2007

https://www.police.pref.hokkaido.lg.jp/00ps/hakodatehonbu/kakuka/600_koutuu/646_kirikae/646_kirikae.html

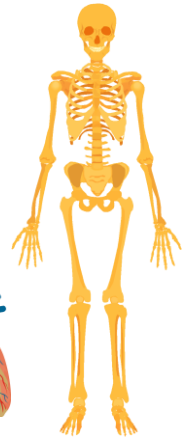


Sức khỏe

○Khám sức khỏe

Hãy luôn mang theo thẻ bảo hiểm y tế khi khám sức khỏe tại các bệnh viện và phòng khám. Để tìm được đúng phòng khám, bệnh viện, hãy tra theo sổ điện thoại và internet, ngoài ra các bạn cũng có thể hỏi những người xung quanh nhé.

Hệ thống thông tin y tế khẩn cấp, thông tin thiên tai khu vực Hokkaido
<https://www.qq.pref.hokkaido.jp/qq/qq01.asp> (Tiếng Anh, Trung, Hàn)



○Khám ung thư

Thành phố Hakodate hiện đang tổ chức khám những bệnh ung thư như trong bảng dưới đây. Về phòng khám, ngày khám hay phương pháp khám, hãy liên hệ tới địa chỉ bên dưới.

Tên bệnh	Đối tượng	Nội dung khám	Chi phí	Nơi khám
Ung thư dạ dày (Chụp X-quang dạ dày)	Cư dân thành phố từ 35 tuổi trở lên	Hỏi đáp chẩn đoán, chụp X quang (Barium)	1000 Yen	Cơ quan y tế được chỉ định, Trung tâm khám sức khỏe hội y sĩ Hakodate, và những nơi được chỉ định khác.
Ung thư dạ dày (Nội soi)	Cư dân thành phố từ 50 tuổi trở lên, đối tượng khám năm 2022 là người sinh năm dương lịch chẵn	Hỏi đáp chẩn đoán, xét nghiệm nội soi dạ dày	3000 Yen	Cơ quan y tế được chỉ định
Ung thư phổi	Cư dân thành phố từ 40 tuổi trở lên	Hỏi đáp chẩn đoán, chụp X quang ngực, xét nghiệm đờm	Chỉ chụp X quang: 100 Yen Chụp X quang và xét nghiệm đờm: 600 Yen	Trung tâm khám sức khỏe hội y sĩ Hakodate, điểm khám sức khỏe được chỉ định khác (khám đoàn thể)
Ung thư đại tràng	Cư dân thành phố từ 40 tuổi trở lên	Hỏi đáp chẩn đoán, xét nghiệm phân (có lẫn máu không)	Khám ở nơi chỉ định: 1000 Yen Khám theo đoàn thể: 500 Yen	Cơ quan y tế được chỉ định, Trung tâm khám sức khỏe hội y sĩ Hakodate, điểm khám sức khỏe được chỉ định khác (khám đoàn thể)
Ung thư vú	Phụ nữ là cư dân thành phố từ 40 tuổi trở lên, đối tượng khám năm 2022 là người sinh năm dương lịch chẵn	Hỏi đáp chẩn đoán, chụp mammography	1800 Yen	Cơ quan y tế được chỉ định
Ung thư tử cung	Phụ nữ là cư dân thành phố từ 20 tuổi trở lên, đối tượng khám năm 2022 là người sinh năm dương lịch chẵn	Hỏi đáp chẩn đoán, khám bằng mắt, khám nội, xét nghiệm tế bào	Phần cổ: 1500 Yen Phần cổ và tử cung: 2200 Yen	Cơ quan y tế được chỉ định

Đăng ký và hỏi đáp

Ban chăm sóc sức khỏe, bộ phận y tế và phúc lợi xã hội Hakodate

Địa chỉ: Tầng 3, trung tâm chăm sóc sức khỏe tổng hợp Hakodate, 23-1 Goryokaku-cho, Hakodate

TEL: 0138-32-1532

Những cơ sở y tế có đối ứng ngoại ngữ tại Hakodate

Tên cơ sở y tế	Địa chỉ	Số điện thoại	Ngôn ngữ có thể đối ứng	Mức độ
Bệnh viện thành phố Hakodate	〒041-8680 1-10-1 Minato-cho, Hakodate	0138-43-2000	Tiếng Anh	Giao tiếp thông thường
Bệnh viện trung ương Hakodate	〒040-8585 33-2 Hon-cho, Hakodate	0138-52-1231	Tiếng Anh	Giao tiếp thông thường
Bệnh viện Hakodate Goryokaku	〒040-8611 38-3 Goryokaku-cho, Hakodate	0138-51-2295	Tiếng Anh	Giao tiếp thông thường
Bệnh viện Hakodate Shintoshi	〒041-0802 331-1 Ishikawa-cho, Hakodate	0138-46-1321	Tiếng Anh Tiếng Nga	Giao tiếp thông thường
Bệnh viện chuyên khoa ngoại thần kinh Hakodate	〒041-0832 1-4-12 Kamiyama, Hakodate	0138-53-6111	Tiếng Anh	Giao tiếp thông thường
Phòng khám chuyên khoa nội Goryokaku Miyazaki Sei	〒040-0011 20-14 Hon-cho, Hakodate	0138-32-7008	Tiếng Anh	Trôi chảy
Viện nha khoa Isobe	〒041-0812 4-34-10 Showa, Hakodate	0138-43-2770	Tiếng Anh	Trôi chảy



Bộ phận hỗ trợ

090-2694-7985 (đối ứng 24 giờ)

Để người nước ngoài có thể an tâm sinh sống và du lịch, thành phố Hakodate thành lập Ban hỗ trợ đối ứng 24h trong những trường hợp người nước ngoài cần khám bệnh,... Ban hỗ trợ nhận điện thoại, xác nhận tình trạng người gọi đến, phái cử phiên dịch. Các ngôn ngữ đối ứng: Anh, Trung (Đại lục và Đài Loan), Hàn, Nga, Tagalog, Myanmar, Pháp.

*Nhân viên trực tổng đài đối ứng điện thoại bằng tiếng Nhật và Anh

Đổi ứng khẩn cấp

Số liên lạc khẩn cấp

- 110: Cảnh sát
- 119: Hoả hoạn, cấp cứu, cứu nạn
- 118: Cứu nạn trên biển

○ Khi bị tai nạn giao thông

Hãy gọi **110**

○ Khi bị trộm cắp

Gọi **110** hoặc đến đồn cảnh sát gần nhất. Ngoài ra, khi bị trộm thẻ credit hay sổ ngân hàng, hãy liên lạc ngay cho ngân hàng báo khoá thẻ.

○ Khi hoả hoạn

Khi thấy hoả hoạn, hay hô to lên báo cho người xung quanh biết rồi tìm chỗ an toàn và gọi tới **119**.

○ Khi mắc bệnh nặng, bị thương, cần gọi cấp cứu

■ Ban đêm nếu bị bệnh nặng hay bị thương, có thể đến trung tâm hỗ trợ y tế ban đêm Hakodate.

Thời gian khám: 19:30~0:00

Khoa khám bệnh: Nội, Ngoại, khoa Nhi

Địa chỉ: 23-1 Goryokaku-cho, Hakodate

TEL: 0138-30-1199

*Do đây là bệnh viện chuyên đổi ứng ban đêm nên nếu đi khám ban ngày, vui lòng sử dụng những bệnh viện bình thường khác.

■ Trường hợp mắc bệnh hay vết thương nặng, hãy gọi 119 để gọi xe cấp cứu.

■ Khi gọi 119, hãy thông báo những thông tin sau:

- Hoả hoạn, cấp cứu hay cứu nạn
- Địa điểm (địa chỉ hoặc tên toà nhà gần đó)
- Nội dung (Nếu là cháy: cháy cái gì ở đâu, nếu cứu thương: ai đang ở tình trạng như thế nào)
- Tên và số điện thoại người gọi đi thông báo (Kể cả gọi điện xong rồi cũng không được tắt nguồn điện thoại).
- Khi nghe thấy tiếng xe cứu nạn, cấp cứu, cứu hoả đến hãy vẫy tay ra hiệu.

*Tại trụ sở sở phòng cháy chữa cháy áp dụng dịch vụ dịch đa ngôn ngữ khi có cuộc gọi tới 119. (Các ngôn ngữ có thể đổi ứng-21 ngôn ngữ: Tiếng Anh, Tiếng Trung, Tiếng Hàn, Tiếng Bồ Đào Nha, Tiếng Tây Ban Nha, Tiếng Thái, Tiếng Việt, Tiếng Tagalog, Tiếng Indonesia, Tiếng Nepal, Tiếng Đức, Tiếng Pháp, Tiếng Ý, Tiếng Nga, Tiếng Malay, Tiếng Myanmar, Tiếng Khmer, Tiếng Mông Cổ, Tiếng Sinhala-Srilanka, Tiếng Hindu, Tiếng Bengal) đổi ứng suốt 24h/365 ngày.

*Trường hợp gọi tới 119 từ điện thoại di động có thể được kết nối với sở phòng cháy nơi khác tùy theo sóng điện thoại.

○ Khi cần phiên dịch

Khi cần, bạn có thể sử dụng dịch vụ ở Ban hỗ trợ phái cử phiên dịch (có tính phí).

Chi tiết, hãy gọi tới số điện thoại ghi ở trang 22.

Hãy chuẩn bị sẵn vật dụng dưới đây vào ba lô phòng khi có thiên tai, động đất

Đồ dùng cần bỏ vào ba lô:

Đồ ăn: Nước uống (500ml, mỗi người 1 chai), đồ ăn như bánh quy, sô cô la, đồ đóng hộp,...

Thông tin: Đai cầm tay, pin, sạc pin điện thoại di động, sạc dự phòng,...

Đồ dùng sinh hoạt: Túi nylon, màng bọc, tấm giữ nhiệt Kairo, tã, bỉm, sữa, đồ ăn cho trẻ em
Thuốc dùng hằng ngày, dao, đồ khai can, giấy vệ sinh, khăn giấy, khăn ướt
Răng giả, kính áp tròng, kính, đèn pin, tiền mặt, đồ quan trọng như thẻ bảo hiểm
Khăn, chăn, quần áo lót, tất, đồ vệ sinh (Khẩu trang, cùn, nhiệt kế), bút Magic dạng dầu, dép đi trong nhà.

Ứng dụng thông tin thiên tai (Safety tips)

Đây là những ứng dụng miễn phí cung cấp thông tin động đất, sóng thần khẩn cấp, núi lửa phun trào, thông báo đặc biệt trong nước Nhật, có những tính năng hữu ích dành cho người nước ngoài. Ứng dụng cung cấp tiếng Anh, Trung (phồn thể, giản thể), Hàn, Nhật.

Android: <https://play.google.com/store/apps/details?id=jp.co.rcsc.safetyTips.android>
iPhone: <https://itunes.apple.com/jp/app/safetytips/id858357174?mt=8>




Tổ chức giao lưu quốc tế


Hakodate có nhiều hội nhóm khác nhau, trong đó có tổ chức hoạt động giao lưu quốc tế tiêu biểu như dưới đây.

Ngoài những hội được giới thiệu trên đây, còn nhiều đoàn thể khác cũng hoạt động trong khu vực Hakodate, Nam Hokkaido.


Chi tiết truy cập link dưới đây:
<http://www.hif.or.jp/organization/>



Trung tâm giao lưu quốc tế Hokkaido	
Người đại diện	Giám đốc đại diện Kouji Iida
Thông tin liên hệ	14-1 Moto-machi, Hakodate (〒040-0054) TEL: 0138-22-0770 Email: info@hif.or.jp http://www.hif.or.jp 
Nội dung hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức chương trình hướng tới du học sinh (Khóa học tiếng Nhật, văn hoá Nhật Bản, chương trình hè trao đổi văn hoá,...) - Sự kiện, hội thảo, khóa học thúc đẩy đa văn hoá - Hỗ trợ người nước ngoài tại địa phương (Ban tư vấn người ngoại quốc, Ban hỗ trợ, hỗ trợ thông tin,...)

Hội nghiên cứu giảng dạy tiếng Nhật Hakodate (JTS - Hakodate)	
Người đại diện	Chủ tịch Katsuko Takahashi
Thông tin liên hệ	TEL: 090-8370-3556 Email: jts.jimukyoku@gmail.com http://takako9.wixsite.com/nihongo-jts 
Nội dung hoạt động	<p>Thành lập với mục đích nghiên cứu, tổ chức các lớp học tiếng Nhật Hakodate cùng với hoạt động tình nguyện hỗ trợ tiếng Nhật cho người nước ngoài sống ở khu vực Nam Hokkaido.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giao lưu tiếng Nhật - Nhóm học dành cho hội viên - Lớp học tiếng Nhật Hakodate

Hội hữu nghị Nhật-Trung Hakodate	
Người đại diện	Chủ tịch Kenji Matsumiya
Thông tin liên hệ	2-15 Bandai-cho, Hakodate (〒040-0075) TEL: 0138-40-2633
Nội dung hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức tiệc, hội giao lưu du học sinh Trung Quốc - Báo hữu nghị Nhật Trung - Lớp tiếng Trung (năm 2021 tạm dừng) - Lớp dạy nấu ăn món Trung Quốc

Hội người Hàn tại Nhật Bản, chi hội Hakodate	
Người đại diện	Hội trưởng ChonHo Chee
Thông tin liên hệ	16-3 Ote-machi, Hakodate (〒040-0064) TEL: 0138-22-6411 http://www.mindan.org/ 
Nội dung hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> - Hội giao lưu du học sinh Hàn Quốc - Lớp tiếng Hàn - Hỗ trợ hoạt động giao lưu với thành phố kết nghĩa Goyang - Giáo dục ngôn ngữ di sản cho trẻ em tại Nhật

Hội hướng dẫn viên phiên dịch	
Người đại diện	Chủ tịch: Atsuko Iwamoto
Thông tin liên hệ	5-2-4 Narukawa, Nanae-cho, Kameda-gun (〒041-1112) TEL: 080-4046-8369 Email: sgghakodategga@yahoo.co.jp https://hakodategoodwill.wixsite.com/hakodatesgg/home/
Nội dung hoạt động	Là tổ chức toàn quốc có đăng ký với cơ quan du lịch quốc gia (SGG), hội chủ yếu tổ chức tour hướng dẫn tham quan trong thành phố Hakodate.



Các ban tư vấn

○Ban tư vấn cuộc sống người nước ngoài

Là nơi người nước ngoài có thể đến thảo luận khi gặp khó khăn trong cuộc sống. Ban tư vấn ngoài việc cung cấp thông tin về chế độ xã hội Nhật Bản và phong tục, tập quán sinh hoạt, đưa ra lời khuyên trong cuộc sống hàng ngày, ban cũng lắng nghe, trao đổi về những khó khăn hay lo lắng trong thời gian sống ở Nhật. Ban cũng tiếp nhận cả ý kiến của người Nhật hỗ trợ người nước ngoài. Bạn có thể đến trực tiếp địa chỉ bên dưới hoặc điện thoại, gửi thư, email hoặc SNS.

Cửa sổ tư vấn cuộc sống người nước ngoài thành phố Hakodate

Nhân viên tư vấn có thể nói tiếng Nhật, Trung, Anh. Ngoài ra có thể sử dụng dịch vụ gọi video, phiên dịch qua điện thoại đối với những ngôn ngữ sau:

Tiếng Hàn Quốc/ Tiếng Thái/ Tiếng Việt/ Tiếng Indonesia/ Tiếng Tagalog/ Tiếng Nepal/ Tiếng Hindu/ Tiếng Bồ Đào Nha/ Tiếng Tây Ban Nha/ Tiếng Pháp/ Tiếng Đức/ Tiếng Ý/ Tiếng Nga/ Tiếng Malay/ Tiếng Myanmar/ Tiếng Khmer/ Tiếng Mông Cổ/ Tiếng Sinhala-Srilanka/ Tiếng Bengal

Địa chỉ: 14-1 Moto-machi, Hakodate (Bên trong Trung tâm giao lưu quốc tế Hokkaido)

TEL: 0138-86-6065

Email: hakodatelife@hif.or.jp

Thời gian: Từ thứ 2~ thứ 6; 9:00~17:30 (Ngoại trừ ngày nghỉ lễ và 29/12~3/1)

Ban giao lưu quốc tế-địa phương, sở kế hoạch thành phố Hakodate

Địa chỉ: Tầng 6 văn phòng thành phố, 4-13 Shinonome-cho, Hakodate

TEL: 0138-21-3619

Email: hkd-intl@city.hakodate.hokkaido.jp

Thời gian: Từ thứ 2~thứ 6; 8:45~17:30 (Ngoại trừ ngày nghỉ lễ và 29/12~3/1)



WeChat ID



Facebook

○ Góc tư vấn công việc thành phố Hakodate

Thảo luận và tư vấn ngành nghề.

Thời gian: 8:45~17:15, nghỉ ngày lễ và 29/12~3/1

Địa chỉ: Tầng 1 văn phòng thành phố, 4-13 Shinonome-cho, Hakodate

TEL: 0138-21-3115

○ Góc tư vấn lao động tổng hợp Hakodate (Thuộc sở quản lý tiêu chuẩn lao động)

Tư vấn về các vấn đề ở nơi làm việc

Thời gian: 9:00~16:30, nghỉ ngày lễ và 29/12~3/1 (Hãy xác nhận trước về ngày tư vấn)

Địa chỉ: Tòa nhà chính quyền thành phố, 25-18 Shinkawa-cho, Hakodate

TEL: 0138-87-7600

○ Góc tư vấn người lao động nước ngoài (thuộc sở giám sát tiêu chuẩn lao động Hakodate)

Tư vấn về các vấn đề ở nơi làm việc (có nhân viên đối ứng tiếng Trung)

Thời gian: Thứ ba 9:00~16:30

(trừ nghỉ ngày lễ và 29/12~3/1)

Địa chỉ: Tòa nhà chính quyền thành phố, 25-18 Shinkawa-cho, Hakodate

TEL: 0138-87-7605

○ Đường dây nóng cho người lao động nước ngoài

Nhằm giải đáp chính xác cho các trường hợp của người lao động nước ngoài, đường dây nóng đối ứng bằng 13 ngoại ngữ, giải thích luật và giới thiệu các cơ quan liên quan tùy theo các vấn đề liên quan đến điều kiện lao động.

Ngôn ngữ	Ngày tiếp nhận *1	Thời gian	Số điện thoại *2
Anh	Từ thứ 2~6	10:00~15:00 (Trừ khoảng thời gian 12:00~13:00)	0570-001-701
Trung			0570-001-702
Bồ Đào Nha			0570-001-703
Tây Ban Nha			0570-001-704
Tagalog			0570-001-705
Việt			0570-001-706
Myanmar	Thứ 2		0570-001-707
Nepal	Thứ 3,4,5		0570-001-708
Hàn	Thứ 5,6		0570-001-709
Thái	Thứ 4		0570-001-712
Indonesia			0570-001-715
Cambodia (Khmer)			0570-001-716
Mông Cổ	Thứ 6		0570-001-718

*1 Ngoại trừ ngày lễ, 29/12~3/1

*2 Điện thoại có tính phí.

○ Hello work

Thảo luận và giới thiệu ngành nghề.

Thời gian: Thứ 2~6: 8:30~17:15 (nghỉ ngày lễ và 29/12~3/1)

Địa chỉ: Tòa nhà chính quyền thành phố, 26-6 Shinkawa-cho, Hakodate

TEL: 0138-26-0735

○Bộ phận tư vấn cuộc sống thành phố Hakodate

Tư vấn về các khoản nợ, tư vấn đặc biệt do chuyên gia pháp luật.

- Tư vấn vấn đề về các khoản nợ

TEL: 0138-21-3160

Thời gian: Từ thứ 2~6; 8:45~17:30

- Chuyên gia pháp luật tư vấn:

TEL: 0138-21-3136

Thời gian hẹn lịch: từ thứ 2~6; 8:45~17:30 (nghỉ ngày lễ và 29/12~3/1)

*Ngày tư vấn tùy thuộc vào nội dung tư vấn. Vui lòng liên lạc để biết thông tin chi tiết.

Địa chỉ: tầng 1 văn phòng thành phố, 4-13 Shinonome-cho, Hakodate

○Trung tâm thông tin tiêu dùng

Tư vấn về những thông tin tiêu dùng

Thời gian: Từ thứ 2~ thứ 7; 10:00~16:00, Chủ nhật, ngày lễ: 11:00~16:00 (nghỉ ngày 29/12~3/1)

Địa chỉ: Tầng 6, toà nhà Teo Depart, 10-25 Yanagawa-Cho, Hakodate

TEL: 0138-83-7441

FAX: 0138-84-5524

○Trung tâm giáo dục Hakodate, Nam Hokkaido

Tư vấn giáo dục Thời gian tiếp nhận: từ thứ 2~6 (nghỉ ngày lễ và 29/12~3/1)

Đến gặp trực tiếp: 13:00~17:00 (Cần hẹn trước)

Địa chỉ: 38-38, 3-chome, Yunokawa-cho, Hakodate

TEL:0138-57-8251

○Trung tâm hỗ trợ tư vấn bạo lực gia đình Hakodate

Tư vấn về vấn đề bạo lực trong gia đình, từ người yêu,...

Thời gian tư vấn: Từ thứ 2~6; 8:45~17:30 (trừ ngày lễ và 29/12~3/1)

Ban hỗ trợ nuôi dạy trẻ, bộ phận tương lai trẻ em

TEL: 0138-21-3010

Địa chỉ: Tầng 2 văn phòng thành phố, 4-13 Shinonome-cho, Hakodate

Ban phúc lợi Kameda, chi nhánh Kameda

TEL: 0138-45-5481

Địa chỉ: 26-8, 1 chou-me, Mihara, Hakodate

Trang web dưới đây cũng giới thiệu về các cửa sổ tư vấn bạo lực gia đình:

<https://www.city.hakodate.hokkaido.jp/docs/2014012400480/>



Bản Cẩm nang cuộc sống Hakodate được cập nhật hằng năm.
Về thông tin bản mới nhất, xin hãy liên lạc đến cơ quan dưới đây:

● **Trung tâm giao lưu quốc tế Hokkaido:** TEL: 0138-22-0770
FAX: 0138-22-0660
Email: info@hif.or.jp
<http://www.hif.or.jp>

● **Ban giao lưu quốc tế-địa phương, Sở Kế hoạch thành phố Hakodate**
TEL: 0138-21-3619
FAX: 0138-23-7604
Email: hkd-intl@city.hakodate.hokkaido.jp

Cuốn cẩm nang có thể được Download từ website dưới đây:
<http://www.hif.or.jp/hakodatelife/>



<https://www.city.hakodate.hokkaido.jp/docs/2014012300551/>

